

CHÍNH SÁCH KINH TẾ TUẦN HOÀN Ở VIỆT NAM, GỢI MỞ CHO NGÀNH CÔNG NGHIỆP MỎ

Nguyễn Thế Chinh

Viện Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường (ISPONRE)

Email: thechinhnghuyen@gmail.com

TÓM TẮT

Sự ra đời của kinh tế tuần hoàn (KTTH) để thay thế “Kinh tế tuyến tính” đã và đang thực hiện sẽ dẫn đến sự thay đổi trong xã hội, chuyển đổi cả một nền kinh tế. Nhà nước ta đã ban hành Luật và Nghị định hướng dẫn về mô hình kinh tế tuần hoàn, cũng như lộ trình và cơ chế khuyến khích phát triển kinh tế tuần hoàn. Tuy nhiên, một số vấn đề vẫn tồn tại trong quá trình hoàn thiện như kế hoạch hành động thực hiện KTTH, nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển KTTH vẫn đang trong quá trình xây dựng và việc triển khai thực hiện cũng có nhiều thách thức. Báo cáo đã đề cập tới các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, cơ chế chính sách phát triển kinh tế tuần hoàn. Đồng thời, đề cập tới những thách thức trong việc thực hiện và trên cơ sở đó, đề xuất gợi mở triển khai thực hiện mô hình KTTH đối với ngành công nghiệp mỏ Việt Nam.

Từ khóa: kinh tế tuần hoàn, công nghiệp mỏ

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nằm trong xu thế chung toàn cầu ứng phó với biến đổi khí hậu, tiết kiệm khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu chất thải ra môi trường hướng đến thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, Việt Nam sẽ chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế từ dạng “tuyến tính” sang “tuần hoàn”. Để thực hiện việc chuyển đổi này, cần có các chính sách phù hợp từ chủ trương của Đảng, cụ thể hóa bằng pháp luật của Nhà nước và triển khai thực hiện thông qua các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch thực hiện và chương trình hành động cụ thể. Những chính sách cho thực hiện kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam đã được triển khai từ chủ trương, định hướng của Đảng đến luật hóa của Quốc hội và triển khai của Chính phủ, một số ngành lĩnh vực và địa phương. Các chính sách KTTH chủ yếu được ban hành từ năm 2020 đến nay. Đối với ngành công nghiệp mỏ, việc triển khai thực hiện chính sách KTTH là vấn đề mới, cần phải có thời gian, bên cạnh những thuận lợi sẽ còn nhiều trở ngại, do vậy cần có những giải pháp phù hợp để triển khai các mô hình KTTH trong lĩnh vực công nghiệp mỏ.

2. NỘI DUNG TRAO ĐỔI

2.1. Chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tuần hoàn

Lần đầu tiên kinh tế tuần hoàn được khẳng định trong văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, thể hiện trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 10 năm 2021 - 2030. Trong chiến lược, khi đề cập đến “bối cảnh quốc tế” đã khẳng định “phát triển bền vững trở thành xu thế bao trùm trên thế giới; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn” [1], từ nhìn nhận bối cảnh quốc tế, tình hình thực tiễn trong nước, chiến lược phát triển KTXH đã đưa ra “phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội” có nội dung “khuyến khích phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn để sử dụng tổng hợp và hiệu quả đầu ra của quá trình sản xuất” [1]. Như vậy, từ chủ trương của Đảng thể hiện trong chiến lược phát triển KTXH của đất nước giai đoạn 10 năm 2021 - 2030 là định hướng cơ bản cho thể chế hóa bằng luật pháp và triển khai thực hiện đối với các ngành, lĩnh vực và các địa phương.

2.1.1. Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) 2020

Lần đầu tiên Luật BVMT đã có những điều khoản quy định về thực hiện KTTH ở Việt Nam, cụ thể tại mục 2 Điều 142 như sau:

Điều 142. Kinh tế tuần hoàn [2]

1. Kinh tế tuần hoàn là mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất, tiêu dùng và dịch vụ nhằm giảm khai thác nguyên liệu, vật liệu, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện lồng ghép kinh tế tuần hoàn ngay từ giai đoạn xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển; quản lý, tái sử dụng, tái chế chất thải.

3. Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có trách nhiệm thiết lập hệ thống quản lý và thực hiện biện pháp để giảm khai thác tài nguyên, giảm chất thải, nâng cao mức độ tái sử dụng và tái chế chất thải ngay từ giai đoạn xây dựng dự án, thiết kế sản phẩm, hàng hóa đến giai đoạn sản xuất, phân phối.

4. Chính phủ quy định tiêu chí, lộ trình, cơ chế khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước. Như vậy, Luật BVMT 2020 khẳng định KTTH là mô hình kinh tế cần được khuyến khích phát triển từ các cơ quan hoạch định chính sách, chỉ đạo thực hiện và đặc biệt là đối với sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, các ngành. Để triển khai cụ thể Luật, giao Chính phủ quy định chi tiết thông qua nghị định, thông tư.

2.2.2. Quy định về KTTH trong Nghị định Chính phủ đã ban hành

Trên cơ sở quy định của Luật BVMT 2020 tại Điều 142, Nghị định 08/2022/NĐ-CP đã cụ thể hóa các điều khoản quy định về KTTH tại chương X, mục 3 như sau: “Tiêu chí, lộ trình và cơ chế khuyến khích phát triển kinh tế tuần hoàn” [3].

Điều 138. Quy định chung về kinh tế tuần hoàn

1. Tiêu chí chung về kinh tế tuần hoàn

a) Giảm khai thác, sử dụng tài nguyên không tái tạo, tài nguyên nước; tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, nguyên liệu thô, vật liệu; tiết kiệm năng lượng;

b) Kéo dài thời gian sử dụng vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, các linh kiện, cấu kiện;

c) Hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, bao gồm: giảm chất thải

rắn, nước thải, khí thải; giảm sử dụng hóa chất độc hại; tái chế chất thải, thu hồi năng lượng; giảm sản phẩm sử dụng một lần; mua sắm xanh.

2. Chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ căn cứ kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 139 Nghị định này thực hiện một hoặc nhiều biện pháp theo thứ tự ưu tiên sau đây để đạt được tiêu chí kinh tế tuần hoàn:

a) Hạn chế sử dụng các sản phẩm không thân thiện môi trường; tối ưu hoá sử dụng thiết bị, sản phẩm; tăng hiệu quả sản xuất, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nguyên liệu, vật liệu;

b) Kéo dài vòng đời sản phẩm và các linh kiện, cấu kiện của sản phẩm, bao gồm: tái sử dụng (sản phẩm được người tiêu dùng khác tái sử dụng); tu sửa (sửa chữa hoặc bảo trì các sản phẩm bị lỗi để kéo dài thời gian sử dụng); tân trang (phục hồi và nâng cấp sản phẩm cũ); tái sản xuất (sử dụng các thành phần, linh kiện, cấu kiện của các sản phẩm thải bỏ vào các chức năng tương tự); thay đổi mục đích sử dụng (sử dụng các sản phẩm hoặc các linh kiện, cấu kiện của sản phẩm thải bỏ cho sản phẩm mới có chức năng khác);

c) Giảm chất thải phát sinh bao gồm: tái chế chất thải (xử lý, chế biến chất thải để chuyển hóa thành nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu có ích); thu hồi năng lượng thông qua thiêu đốt chất thải.

3. Chủ dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp căn cứ kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 139 Nghị định này thực hiện một hoặc nhiều biện pháp sau đây để đạt được tiêu chí kinh tế tuần hoàn:

a) Thiết kế mặt bằng tổng thể tối ưu, liên kết giữa các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để nâng cao hiệu quả sử dụng và giảm định mức tiêu thụ tài nguyên đất, nước, khoáng sản, năng lượng; nâng cao tỷ lệ tái chế và giảm thiểu tổng khối lượng chất thải phát sinh; các giải pháp khác quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo theo quy định của pháp luật;

c) Thu gom, lưu trữ để tái sử dụng nước mưa; thu gom, xử lý, tái sử dụng nước thải;

d) Thực hiện các hoạt động cộng sinh công nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

4. Chủ dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư tập trung căn cứ kế hoạch quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 139 Nghị định này thực hiện thiết kế, tổ chức quản lý và thực hiện các biện pháp sau đây để đạt được tiêu chí kinh tế tuần hoàn:

a) Thiết kế mặt bằng tổng thể tối ưu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và giảm định mức tiêu thụ tài nguyên đất, nước, năng lượng;

b) Áp dụng các giải pháp giao thông thân thiện với môi trường, giảm phát thải khí nhà kính;

c) Phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các biện pháp khác về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 139. Lộ trình, trách nhiệm thực hiện kinh tế tuần hoàn

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định tại khoản 5 Điều này trước ngày 31 tháng 12 năm 2023;

b) Xây dựng, vận hành nền tảng kết nối thông tin, chia sẻ dữ liệu về áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn;

c) Xây dựng, ban hành khung hướng dẫn áp dụng, đánh giá việc thực hiện kinh tế tuần hoàn;

d) Thực hiện các trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước được giao, có trách nhiệm:

a) Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn của ngành, lĩnh vực, sản phẩm phù hợp với kế hoạch hành động quốc gia quy định tại khoản 5 Điều này;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, giáo dục, đào tạo về nội dung kinh tế tuần hoàn;

c) Lồng ghép các tiêu chí cụ thể thực hiện kinh tế tuần hoàn ngay trong quá trình xây dựng các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển; quản lý, tái sử dụng, tái chế chất thải;

d) Quản lý, cập nhật thông tin, dữ liệu thực hiện kinh tế tuần hoàn và tích hợp với hệ thống thông tin

dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

đ) Tổ chức áp dụng thí điểm mô hình kinh tế tuần hoàn đối với ngành, lĩnh vực năng lượng, nguyên liệu, chất thải theo kế hoạch hành động quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này;

e) Thực hiện các trách nhiệm khác liên quan đến kinh tế tuần hoàn theo quy định tại Nghị định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Xây dựng, lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh phù hợp với các kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Thực hiện các trách nhiệm quy định tại các điểm b, c, d và e khoản 2 Điều này trên địa bàn quản lý;

c) Tổ chức áp dụng thí điểm mô hình kinh tế tuần hoàn đối với ngành, lĩnh vực năng lượng, nguyên liệu, chất thải theo kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản này, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

4. Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn bao gồm các nội dung chính sau:

a) Phân tích tổng quan về hiện trạng khai thác và sử dụng tài nguyên; sản xuất và tiêu dùng; tình hình và dự báo phát sinh chất thải; bối cảnh trong nước và quốc tế về thực hiện kinh tế tuần hoàn;

b) Xây dựng quan điểm, mục tiêu tổng quát, mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể thực hiện kinh tế tuần hoàn trong thời kỳ kế hoạch hành động quốc gia 10 năm;

c) Xác định nhiệm vụ, lộ trình thực hiện kinh tế tuần hoàn đối với các ngành, lĩnh vực, trong đó xác định các ngành, lĩnh vực ưu tiên thực hiện theo từng giai đoạn; xây dựng danh mục các ngành, lĩnh vực đặc thù phải có hướng dẫn áp dụng kinh tế tuần hoàn;

d) Xác định các loại hình dự án đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, sản phẩm phải thực hiện thiết kế để đạt được các tiêu chí kinh tế tuần hoàn; áp dụng sản xuất sạch hơn, sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường, sản xuất sử dụng nguyên liệu tái chế, quản lý vòng đời của các loại hóa chất và chất thải;

đ) Định hướng các giải pháp thực hiện kinh tế tuần hoàn bao gồm: tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức, pháp luật; phát

triển khoa học và công nghệ; phát triển nguồn nhân lực; phát triển hạ tầng kỹ thuật; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu; huy động các nguồn vốn; hợp tác quốc tế và các giải pháp khác;

e) Tổ chức thực hiện bao gồm: phân công trách nhiệm của cơ quan chủ trì và các cơ quan phối hợp; chế độ giám sát, báo cáo; phân bổ nguồn lực thực hiện.

5. Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn của ngành, lĩnh vực, sản phẩm phải phù hợp với kế hoạch hành động quốc gia quy định tại khoản 4 Điều này. Căn cứ đặc điểm của từng ngành, lĩnh vực, sản phẩm, trong kế hoạch hành động phải xác định các giải pháp thực hiện kinh tế tuần hoàn phù hợp với quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 138 Nghị định này.

6. Chủ dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có trách nhiệm thực hiện kinh tế tuần hoàn theo kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

7. Khuyến khích chủ dự án đầu tư, cơ sở, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp áp dụng kinh tế tuần hoàn sớm hơn lộ trình được xác định trong kế hoạch hành động quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

8. Khuyến khích chủ dự án đầu tư, cơ sở, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành tiếp tục duy trì việc áp dụng một hoặc nhiều biện pháp quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 138 Nghị định này (nếu có).

Điều 140. Cơ chế khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn

1. Nhà nước ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế tuần hoàn đối với các hoạt động sau:

a) Nghiên cứu khoa học, phát triển ứng dụng, chuyển giao công nghệ và sản xuất thiết bị, đào tạo nhân lực để thực hiện kinh tế tuần hoàn;

b) Cung cấp nền tảng chia sẻ thông tin, dữ liệu về kinh tế tuần hoàn.

2) Tổ chức, cá nhân có hoạt động, dự án áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn thuộc đối tượng được ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường, dự án được cấp tín dụng xanh theo quy định của pháp luật được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại các Điều 131, 132, 133, 134, 135 và 137 Nghị

định này và quy định của pháp luật khác có liên quan và cơ chế khuyến khích về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại các Điều 154, 155, 156 và 157 Nghị định này.

3. Nhà nước khuyến khích các hoạt động phát triển kinh tế tuần hoàn sau:

a) Nghiên cứu, phát triển công nghệ, giải pháp kỹ thuật, cung cấp các dịch vụ tư vấn, thiết kế, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật;

b) Phát triển các mô hình liên kết, chia sẻ việc sử dụng tuần hoàn sản phẩm và chất thải; thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, liên minh tái chế, các mô hình liên kết vùng, liên kết đô thị với nông thôn và các mô hình khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đạt được tiêu chí của kinh tế tuần hoàn;

c) Áp dụng các biện pháp cộng sinh công nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

d) Phát triển thị trường tái sử dụng sản phẩm thải bỏ, tái chế chất thải;

đ) Huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật;

e) Hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, kiến thức, công nghệ về kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật”.

Nghị định cho thấy, tiêu chí quan trọng của mô hình KTTH có ba nội dung chính, đó là tiết kiệm tài nguyên đầu vào, kéo dài vòng đời sản phẩm và hạn chế tối đa chất thải đầu ra. Công nghiệp mở với những nội dung triển khai thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn dựa vào quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP hoàn toàn có thể thực hiện được thông qua các tiêu chí định tính và định lượng

2.2.3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thực hiện đề án kinh tế tuần hoàn

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 phê duyệt đề án phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Liên quan đến nội dung triển khai ngành công nghiệp mở trong nội dung, đề án chỉ ra nhiệm vụ sau:

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về KTTH, yêu cầu, chủ trương và định hướng phát triển KTTH cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp, cộng đồng doanh nghiệp, và người dân.

Phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển KTTH tại các lĩnh vực, địa bàn cụ thể thuộc thẩm quyền.

- Xây dựng kế hoạch phát triển KTTH riêng hoặc lồng ghép việc thực hiện phát triển KTTH trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực hoặc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nghiên cứu, lồng ghép phát triển KTTH vào chính sách, dự án liên kết vùng, các hoạt động thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050.

- Tăng cường nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và lộ trình thu thập, sử dụng, phân tích thông tin nhằm hỗ trợ các ứng dụng, giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông toàn diện, hài hòa gắn với mô hình KTTH.

- Chủ động trao đổi với các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế để tìm kiếm cơ hội tiếp cận tri thức, kỹ năng và nguồn lực phát triển KTTH thông qua các dự án thử nghiệm cụ thể về KTTH, các dự án về công nghệ, dịch vụ (công nghệ thông tin, môi trường...) thân thiện với KTTH.

- Tăng cường đối thoại công - tư về phát triển KTTH, trên cơ sở phát huy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu, vướng mắc của doanh nghiệp, từ đó có biện pháp tháo gỡ, hỗ trợ phù hợp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ, hỗ trợ ở mức độ phù hợp” [4].

Như vậy, trong đề án triển khai thực hiện phát triển KTTH vấn đề trước hết cần chú trọng là nhận thức về KTTH, trong đó cần xác định rõ KTTH đối với công nghiệp mô là gì? Bắt đầu từ đâu, việc thực hiện KTTH đối với công nghiệp mô cần có kế hoạch lộ trình rõ ràng, được lồng ghép trong chiến lược, quy hoạch và kế hoạch thực hiện, cùng với đó là công nghệ, học hỏi kinh nghiệm nước ngoài, vốn đầu tư và hợp tác công - tư trong triển khai thực hiện KTTH cho công nghiệp mô.

2.2.4. Triển khai tiếp theo thực hiện KTTH ở Việt Nam

- Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường “Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình

Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn... trước ngày 31 tháng 12 năm 2023”. Thời gian không còn nhiều, chỉ còn hơn hơn 3 tháng nữa kế hoạch hành động quốc gia thực hiện KTTH phải hoàn thành, đây là cơ hội để ngành công nghiệp mô đưa nội dung thực hiện của mình vào kế hoạch hành động quốc gia sẽ ban hành.

- Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện đề án phát triển KTTH ở Việt Nam theo quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022, trong đó quy định một trong những nhiệm vụ quan trọng của của Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn, trình Chính phủ xem xét vào quý I năm 2023, trong đó cụ thể hóa các tiêu chuẩn, điều kiện phù hợp nhằm phát triển KTTH”. Đến nay đã là quý III/2023 nhưng Nghị định chưa hoàn thành, đang quá trình triển khai, lấy ý kiến chuyên gia, hội nghị hội thảo góp ý, xin ý kiến các bộ ngành, do vậy, còn thời gian để ngành công nghiệp mô gửi ý kiến tham gia vào Nghị định để triển khai thí điểm mô hình KTTH trong công nghiệp mô.

- Đối với Bộ Công Thương.

Theo Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022, một trong những nhiệm vụ cơ bản của Bộ Công Thương phải thực hiện là “Xây dựng danh mục và hướng dẫn triển khai các giải pháp kỹ thuật hiện có tốt nhất, kinh nghiệm quản lý môi trường tốt nhất cho các ngành công nghiệp theo điều kiện quốc gia và mức độ phát triển của khoa học và công nghệ; rà soát, xây dựng và ban hành định mức tiêu hao năng lượng cho các ngành công nghiệp. Triển khai giải pháp quản lý và công nghệ trong khai thác, chế biến khoáng sản, chú trọng chế biến sâu, tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao”. Như vậy công nghiệp mô thuộc Bộ Công Thương quản lý, quá trình Bộ Công Thương triển khai nhiệm vụ của mình theo đề án phát triển KTTH cần phải đưa nội dung phát triển mô hình KTTH đối với công nghiệp mô để có cơ sở triển khai sau này.

Như vậy, chính sách thực hiện KTTH ở Việt Nam đã cơ bản đầy đủ đến thời điểm kết thúc năm 2023, ngành công nghiệp mô cần sớm triển khai mô hình KTTH phù hợp với điều kiện thực tiễn của mình.

2.2. Những thách thức trong thực hiện chính sách kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam nói chung và ngành công nghiệp mỏ nói riêng

Mặc dù chính sách về thực hiện kinh tế tuần hoàn nói chung và cho ngành mỏ nói riêng ở Việt Nam đã được ban hành từ năm 2020, đến nay hiệu lực thực thi mới được hơn một năm, một số văn bản vẫn trong quá trình hoàn thiện như kế hoạch hành động thực hiện KTTH, Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển KTTH đang quá trình xây dựng, cùng với đó các bộ, ngành và địa phương, đặc biệt là Bộ Công Thương quản lý trực tiếp ngành công nghiệp mỏ đến nay chưa triển khai được như trong yêu cầu của Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 đối với đề án phát triển KTTH của ngành Công Thương, do đó, ngành công nghiệp mỏ sẽ triển khai khó khăn.

Mặt khác chính sách thực hiện KTTH mới ban hành và chưa hoàn thiện, do vậy đối với các nhà khoa học, doanh nghiệp cũng như cộng đồng thực sự chưa nắm bắt được những quy định trong chính sách như thế nào khi triển khai thực hiện KTTH, chẳng hạn như cơ chế ưu đãi, tiêu chí xác định mô hình KTTH, mô hình triển khai nói chung và ngành mỏ nói riêng từ thiết kế đến áp dụng trong thực tiễn.

Sự ra đời của KTTH để thay thế “Kinh tế tuyến tính” như trước đến nay đã và đang thực hiện sẽ dẫn đến sự thay đổi trong xã hội, chuyển đổi cả một nền kinh tế, như vậy sẽ đòi hỏi cùng với những chính sách ban hành trực tiếp quy định về KTTH sẽ có nhiều chính sách liên quan khác cũng phải thay đổi, đối với ngành công nghiệp mỏ cũng vậy, chẳng hạn như quy định về hoàn trả khôi phục lại môi trường khai thác lộ thiên còn phù hợp với mô hình KTTH nữa không hay chỉ phù hợp với một số loại hình khai thác. Vì KTTH, về nguyên tắc đầu ra của hoạt động sản xuất này là đầu vào của hoạt động sản xuất và tiêu dùng khác.

Hiện nay, trong nghiên cứu KTTH nói chung và ngành công nghiệp mỏ nói riêng gần như mới bắt đầu, còn đối với đào tạo, nội dung KTTH chưa có trong các chương trình đào tạo từ bậc phổ thông đến đại học và sau đại học, đây là thách thức không nhỏ để triển khai thực hiện chính sách chuyển đổi mô hình từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn.

2.3. Một số gợi mở triển khai thực hiện mô hình KTTH đối với ngành công nghiệp mỏ

Từ chủ trương, định hướng nhiệm vụ của Đảng thể hiện trong chiến lược phát triển KTXH 10 năm 2021 - 2030, những quy định đã có trong Luật BVMT 2020, cụ thể hóa triển khai trong Nghị định 08/2022/ NĐ-CP và đề án phát triển KTTH ở Việt Nam của Chính phủ theo quyết định số 687/QĐ-TTg, một số gợi ý nhằm thực hiện KTTH đối với công nghiệp mỏ ở Việt Nam như sau.

Thứ nhất, về nhận thức và nắm bắt được chính sách KTTH liên quan đến công nghiệp mỏ.

Đây là nội dung quan trọng nhất đối với các cấp lãnh đạo, các ngành, các doanh nghiệp, các hiệp hội nghề nghiệp liên quan, biến từ nhận thức đến hành động triển khai cụ thể cho ngành công nghiệp mỏ. Tùy theo mỗi cấp độ chính sách và đối tượng cụ thể để có sự chuyển tải văn bản và thông tin phù hợp, đồng bộ trong nhận thức về chính sách KTTH. Vai trò quan trọng nhất trong nhận thức chính là chủ các doanh nghiệp của ngành công nghiệp mỏ, nơi thực thi các mô hình KTTH của ngành công nghiệp mỏ.

Thứ hai, về chính sách đang triển khai kế hoạch hành động thực hiện KTTH ở Việt Nam và Nghị định cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Đây là cơ hội để ngành công nghiệp mỏ góp ý, bổ sung, hoàn thiện triển khai mô hình KTTH đối với hai văn bản chính sách quan trọng này trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Thứ ba, để triển khai trong thực tiễn từ chính sách của Đảng và nhà nước đến thực hiện mô hình KTTH Ngành công nghiệp mỏ, vai trò của Bộ Công Thương là hết sức quan trọng, Bộ Công Thương phải là đơn vị chủ trì để phối hợp với các Bộ, ngành khác thực hiện nhiệm vụ theo đề án của chính phủ cũng như các chính sách liên quan khác tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện mô hình KTTH trong ngành công nghiệp mỏ hiệu quả. Bộ Công Thương cần sớm triển khai đề án của Chính phủ theo Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022, trong đó có quy định cụ thể cho ngành công nghiệp mỏ.

Thứ tư, ngành công nghiệp mỏ cần chủ động dựa vào điều kiện thực tiễn của mình, đối chiếu với

các chính sách đã có để xây dựng một chiến lược rõ ràng về thực hiện KTTH trong ngành mình, trên cơ sở đó thực hiện quy hoạch rõ ràng, kế hoạch thực hiện cụ thể, trong đó ưu tiên những lĩnh vực có ưu thế đem lại hiệu quả kinh tế cao thực hiện trước, cần lựa chọn thực hiện mô hình thí điểm KTTH trong công nghiệp mỏ rút ra những bài học kinh nghiệm thành công và thất bại, thuận lợi và khó khăn, sau đó nhân rộng mô hình phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Thứ năm, cần rà soát, đánh giá và tổng kết thực tiễn những kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân đối với triển khai thực hiện các mô hình đã tiếp cận theo KTTH trong ngành công nghiệp mỏ, nhất là những mô hình đã thực hiện thành công đối với tiếp cận mô hình KTTH như sàng tuyển than Cửa Ông đối với tuần hoàn nước và các mô hình khác. Dự báo triển vọng của các lĩnh vực khác như mô hình khai thác, chế biến quặng Boxit Tây Nguyên, khai thác than..., đây là căn cứ quan trọng để triển khai tiếp theo trong xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch thực hiện mô hình KTTH ngành công nghiệp mỏ.

Thứ sáu, hợp tác và học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong việc xây dựng và thực thi chính sách KTTH trong ngành công nghiệp mỏ từ khâu thiết kế thực hiện, công nghệ lựa chọn và chuyển giao công nghệ phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I. NXB Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội - 2021.
2. Quốc hội (2020). Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17/11/2020.
3. Chính phủ (2022). Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
4. Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam.

CIRCULAR ECONOMY POLICY IN VIETNAM, IMPLICATIONS FOR MINING INDUSTRY

Nguyen The Chinh

Institute of Strategy and Policy on Natural resources and Environment

ABSTRACT

The birth of the Circular Economy to replace the “Linear Economy” that has been implemented will lead to the changes in society, transforming the entire economy. Our State has issued a Law and Decree

guiding the circular economy model, as well as a roadmap and mechanism to encourage circular economy development. However, some documents are still in the process of being completed, such as the action plan to implement the circular economy, the decree on the testing mechanism for developing the circular economy is still in the process of being developed and the implementation also has many challenges. The paper mentions the State's legal direction guidelines and policies, policy mechanisms for circular economy development. At the same time, it mentions the challenges in implementation and on that basis, proposes suggestions for implementing the circular economy model for Vietnam's mining industry.

Keywords: *circular economy, mining industry*

Ngày nhận bài: 14/8/2023;

Ngày gửi phản biện: 15/8/2023;

Ngày nhận phản biện: 20/9/2023;

Ngày chấp nhận đăng: 25/9/2023.

Trách nhiệm pháp lý của các tác giả bài báo: Các tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về các số liệu, nội dung công bố trong bài báo theo Luật Báo chí Việt Nam.